

Bản án số: **119/2023/HS-ST**
Ngày 28-11-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Thê.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Trương Đắc Hưng.

- Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Công Tuấn, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 122/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2023/QĐXXST-HS ngày 14/11/2023, đối với các bị cáo:

1. Võ Văn N (tên gọi khác: N Béo), sinh năm: 1983; tại: Điện Hòa, Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú: Thôn Q, xã H, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con bà Võ Thị Q, sinh năm: 1955; bị cáo có vợ Lê Thị H, sinh năm: 1983 (đã ly hôn) và 02 con, lớn sinh năm: 2012, nhỏ sinh năm: 2014. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 11/6/2023, chuyển tạm giam ngày 19/6/2023; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Điện Bàn, *có mặt tại phiên tòa.*

2. Lê Văn Đ, sinh năm: 1996; tại: Điện Hòa, Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú: Thôn Q, xã H, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con bà Lê Thị L, sinh năm: 1960; bị cáo có vợ Lâm Thị Kim Ng, sinh năm: 2000 (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2019. Tiền án: Không, tiền sự: Ngày 16/3/2023 bị Công an xã Điện Hòa xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 11/6/2023, chuyển tạm giam ngày 19/6/2023; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Điện Bàn, *có mặt tại phiên tòa.*

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Trần Anh V (Luu Bị), sinh năm: 1993; trú tại: Thôn T, xã H, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

+ Phạm Hồng R (R ngọng), sinh năm: 1993; trú tại: Thôn T, xã H, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

+ Nguyễn Văn T, sinh năm: 1986; trú tại: Thôn Q, xã H, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

+ Trương Phước Kh, sinh năm: 1990; trú tại: Thôn Q, xã H, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

+ Nguyễn Văn T (Tĩnh), sinh năm: 1992; trú tại: Thôn L, xã H, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

+ Đặng Bá N (Xin), sinh năm: 1990; trú tại: Thôn T, xã H, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

+ Võ Thị Q, sinh năm: 1955; trú tại : Thôn Q, xã H, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

+ Lê Thị H, sinh năm: 1983; trú tại: Khối phố T, phường Đ, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

+ Thái Th, sinh năm: 1954; trú tại: Thôn Q, xã H, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

- *Người chứng kiến:*

+ Nguyễn Đăng V, sinh năm: 2003; trú tại: Thôn T, xã D, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

+ Nguyễn Hữu B, sinh năm: 1984; trú tại: Thôn L, xã H, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 11/6/2023, tại khu vực đường 33 đoạn thuộc Thôn T, xã H, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam; đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy phối hợp cùng tổ tuần tra 313 Công an thị xã Điện Bàn tiến hành dừng xe mô tô BKS 92K4 – 9939 do Lê Văn Đ điều khiển để kiểm tra và phát hiện bên trong túi quần phía trước bên trái Đ đang mặc có 01 đoạn ống hút màu xanh, sọc trắng dài 05cm được kết 02 đầu, bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng. Bị cáo Đ khai nhận đoạn ống hút chứa chất rắn nêu trên là ma túy đá của Võ Văn N nhờ Đ mang đi giao cho người mua tên Huệ (không rõ lai lịch) và đang trên đường đi giao ma túy thì bị Công an kiểm tra phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Điện Bàn tiếp tục bắt người khẩn cấp đối với Võ Văn N và khám xét chỗ ở của N tại Thôn Q, xã H thu giữ: 01 túi ni lông kích thước 5x8,5cm trên miệng có viền màu đỏ, bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể

màu trắng và 02 túi ni lông kích thước 5x8,5cm trên miệng có viền màu đỏ, bên trong có chất bám dính màu trắng; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 chai nhựa có gắn ống hút, 01 nõ thủy tinh bên trong có chứa chất bám dính màu trắng; 11 ống hút nhựa màu xanh sọc trắng dài 21cm; 02 ống hút nhựa màu vàng sọc trắng dài 21cm; 02 ống hút nhựa màu vàng sọc trắng dài 13cm; 01 kéo bằng kim loại màu trắng; 01 nhíp bằng kim loại màu trắng; 01 kẹp bằng kim loại màu trắng; 01 quẹt gas màu xanh bên trong có gắn 01 ống thủy tinh.

Quá trình điều tra xác định: Để có ma túy sử dụng và tiền tiêu xài cá nhân, đầu tháng 3/2023 N đã nảy sinh ý định mua ma túy về nhà để sang chiết ra nhiều phần và cho vào các đoạn ống hút nhỏ để bán lại cho các đối tượng nghiện trên địa bàn thị xã Điện Bàn kiếm lời. N đã nhiều lần mua ma túy đá của người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch tại xã Điện Thọ với số tiền mỗi lần mua từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng. Trong thời gian này, N đã trực tiếp 05 lần bán ma túy cho các đối tượng gồm:

- Lần thứ nhất, khoảng đầu tháng 6/2023, Nguyễn Văn T liên hệ với N để hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá, N đồng ý và hẹn Thành đến khu vực mã gần quán tạp hóa Vương thuộc xã Điện Hòa để giao dịch. Sau đó, Thành chuyển khoản cho N theo số tài khoản 0935501516 tại ngân hàng MB Bank số tiền 200.000 đồng và N hướng dẫn Thành đến vị trí N đã cất giấu gói ma túy trước đó để lấy.

- Lần thứ hai: Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 10/6/2023, Trần Anh Vliên hệ với N qua ứng dụng Zalo để hỏi mua 250.000 đồng ma túy. N đồng ý và hẹn Vinh đến quán nước mía gần nhà N để giao dịch. Vinh dùng số tài khoản 0651000781851 Ngân hàng Vietcombank để chuyển tiền cho N qua số tài khoản 0935501516 tại Ngân hàng MB Bank. Sau khi nhận tiền, N giao cho Vinh gói ma túy đá với giá 250.000 đồng.

- Lần thứ ba: Ngày 03/6/2023, Tường Phước Kh liên hệ với N để hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá thì được N đồng ý và hẹn đến Công chào Thôn Q, xã H để giao dịch. Tại đây, Khoa đưa cho N 200.000 đồng và N đưa cho Khoa 01 gói ma túy đá đựng trong đoạn ống hút được hàn kín hai đầu.

- Lần thứ tư: Khoảng đầu tháng 6/2023, Nguyễn Văn T liên hệ với N để hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá thì được N đồng ý và hẹn đến đường bê tông thuộc Thôn Q, xã H. Tại đây, Tiên đưa cho N 200.000 đồng và N đưa cho Tiên 01 gói ma túy đá đựng trong đoạn ống hút được hàn kín hai đầu.

- Lần thứ năm: Khoảng tháng 3/2023 Đặng Bá Nliên hệ với bị cáo N để hỏi mua 400.000 đồng ma túy đá thì N đồng ý và hẹn đến nhà N để giao dịch.

Ngoài ra, bị cáo N còn thuê Lê Văn Đ đi giao ma túy, mỗi lần đi giao ma túy được N trả công với số tiền từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng. Bị cáo Đ đã 06 lần giúp bị cáo N bán ma túy cho các đối tượng, gồm:

- Lần thứ nhất: Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 11/6/2023, bị cáo Đ đang ở nhà N thì có người phụ nữ tên Huệ không rõ nhân thân, lai lịch gọi điện thoại cho Đ hỏi mua 700.000 đồng ma túy; Đ nói lại cho N và N đồng ý bán. Sau đó, N đưa cho Đ 01 đoạn ống hút màu xanh, dài khoảng 05cm, được hàn kín 02 đầu, bên trong chứa ma túy đá

và Đ cất vào túi quần rồi đi đến đoạn đường 33 thuộc xã Điện Hòa để giao cho người phụ nữ tên Huệ thì bị Công an phát hiện bắt quả tang.

- Lần thứ hai: Tối ngày 06/6/2023, khi Đ đang ở nhà N thì có Trần Anh Vliên hệ với N hỏi mua 300.000 đồng ma túy, N đồng ý và hẹn đến cổng chào gần nhà N. Sau đó, N đưa cho Đ 01 gói ma túy đá, được hàn kín 02 đầu để Đ giao cho Vinh. Khi đến nơi Đ thấy Vinh đi chung với Phạm Hồng R, Đ đưa ma túy cho Vinh và nhận tiền về đưa lại cho N. Sau khi mua được ma túy, trên đường về đi ngang nhà R thì R xuống xe vào nhà và Vinh đem ma túy về nhà mình sử dụng.

- Lần thứ ba: Khoảng trưa ngày 04/6/2023, Đ đang ở nhà mình thì N liên lạc bảo Đ qua nhà N để đi giao ma túy. N đưa cho Đ gói ma túy đá nói đem ra cổng chào thôn Quang Phường giao cho Tường Phước Kh. Sau đó, Đ giao gói ma túy đá cho Khoa và nhận số tiền 200.000 đồng đem về đưa lại cho N.

- Lần thứ tư: Buổi chiều khoảng đầu tháng 6/2023, Đ đang ở nhà mình thì N liên lạc bảo Đ qua nhà N và N đưa cho Đ gói ma túy đá nói đem ra cổng chào thôn Quang Phường giao cho Tống Phước Linh Sơn (Sơn Liêu). Sau đó, Đ giao gói ma túy đá cho Sơn và nhận số tiền 300.000 đồng đem về đưa lại cho N.

- Lần thứ năm: Buổi tối khoảng đầu tháng 6/2023, Đ đang ở nhà mình thì N liên lạc bảo Đ qua nhà N để đi giao ma túy cho Nguyễn Văn T. N đưa cho Đ 01 gói ma túy đá và Đ đem ra trước quán tạp hóa bà Vương thuộc thôn Quang Phường giao cho Thành và nhận số tiền 200.000 đồng đem về đưa lại cho N.

- Lần thứ sáu: Khoảng đầu tháng 6/2023, Đ đang ở nhà mình thì N liên lạc bảo Đ qua nhà N để đi giao ma túy cho người tên Hải không rõ nhân thân, lại lịch tại Thôn L, xã H. N đưa cho Đ 01 gói ma túy đá, Đ đem giao cho Hải và nhận lại số tiền 500.000 đồng đem về đưa lại cho N.

Ngoài những lần trên, bị cáo N còn khai nhận đã trực tiếp bán ma túy cho Nguyễn Văn Sơn (Sơn Kéo), Nguyễn Phước Đức, Võ Văn Tiến ở Điện Hòa nhưng N không nhớ rõ thời gian, địa điểm và cách thức giao dịch. Đối với lần bán ma túy cho Tống Phước Linh Sơn, Hải ở thôn La Thọ cùng với Lê Văn Đ, Võ Văn Nchi nhớ có bán ma túy còn cụ thể như thế nào thì N không nhớ.

Tại Kết luận giám định số 1175/KL-KTHS ngày 15/6/2023 của Phân viện khoa học KTHS tại thành phố Đà Nẵng kết luận:

Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong túi ni lông trong suốt, trên miệng túi có đường viền màu đỏ thu giữ của Lê Văn Đ gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,34 gam.

Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong 01 túi ni lông trong suốt 5x8,5cm trên miệng có viền màu đỏ thu giữ tại nơi ở của Võ Văn Ngửi giám định là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,07 gam. Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong 02 túi ni lông trong suốt 5x8,5cm trên miệng có viền màu đỏ thu giữ tại nơi ở của Võ Văn Ngửi giám định là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,03 gam. Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bám dính trong nỏ thủy tinh thu giữ tại nơi ở của Võ Văn Ngửi giám định là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,08 gam.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố tại Cáo trạng số 121/CT-VKS ngày 03 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo Võ Văn N, Lê Văn Đ về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Võ Văn N từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù, thời hạn tù kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 11/6/2023. Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Lê Văn Đ từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù, thời hạn tù kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 11/6/2023.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử lý các vật chứng đã thu giữ theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với những tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và bản cáo trạng của Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì. Các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tố tụng:* Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an thị xã Điện Bàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh:* Kết quả tranh tụng tại phiên tòa xác định được: Bị cáo Võ Văn Nghiệm ma túy, để có ma túy sử dụng và tiền tiêu xài cá nhân; trong khoảng thời gian từ tháng 3/2023 đến ngày bị bắt quả tang ngày 11/6/2023, bị cáo đã nhiều lần mua ma túy đá, loại Methamphetamine của một người đàn ông (*không rõ nhân thân, lai lịch*) tại khu vực xã Điện Thọ, thị xã Điện Bàn, mỗi lần mua với số tiền từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng; sau đó đem về sang chiết thành nhiều phần cho vào các đoạn ống hút để bán lại cho nhiều người với mục đích kiếm lời. Bị cáo N đã 05 lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho các đối tượng gồm: Nguyễn Văn T, Trần Anh Vinh, Tường Phước Kh, Nguyễn Văn T và Đặng Bá N với tổng số tiền 1.250.000 đồng. Ngoài ra, bị cáo còn thuê Lê Văn Đ cùng với bị cáo 06 lần thực hiện hành vi bán ma túy cho các đối tượng gồm: Trần Anh Vinh, Tường Phước Kh, Tống Phước Linh S, Nguyễn Văn T, người tên Hải không rõ lai lịch và người phụ nữ tên Huệ vào ngày 11/6/2023 thì bị bắt quả tang; tổng số tiền bị cáo Đ bán ma túy thu lợi cho bị cáo N là 1.500.000 đồng.

Như vậy, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 251 Bộ

luật Hình sự năm 2015. Do đó, Cáo trạng số 121/CT-VKS ngày 03 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy:* Các bị cáo đều là người đã thành niên nên hiểu biết đầy đủ các quy định của pháp luật và nhận thức rõ tác hại của chất ma túy, sự nguy hiểm của hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhưng vì để có ma túy sử dụng và tiền tiêu xài cá nhân, các bị cáo đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhiều lần, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình chính trị xã hội tại địa phương. Hành vi của của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần thiết phải xử phạt các bị cáo một mức án nghiêm minh, đủ tính răn đe để giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] *Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy:* Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và không có tiền án. Bị cáo Đ có 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đối với bị cáo Đ khi hành vi phạm tội bị phát hiện, bị cáo đã tự khai nhận các hành vi mua bán trái phép chất ma túy trước đây của mình nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ tự thú cho bị cáo; ngoài ra, gia đình bị cáo có công cách mạng. Vì vậy, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Lê Văn Đ và áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Võ Văn Nể xem xét khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

Từ sự phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo N là người chủ mưu và giữ vai trò tích cực nhất trong vụ án nên cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc hơn bị cáo Đ. Đối với bị cáo Đ, mặc dù có nhiều tình tiết giảm nhẹ nhưng bị cáo có nhân thân xấu và hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên không áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà cần xử phạt bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự cũng đã thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5]. *Về hình phạt bổ sung:* Xét thấy các bị cáo không có việc làm ổn định nên không xử phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. *Về những vấn đề liên quan trong vụ án:*

- Đối với chiếc 01 điện thoại di động hiệu Vivo Y21 bên trong có sim số 0935.545543 của bị cáo N; 01 điện thoại di động hiệu Vivo Y30 bên trong có sim số 0935.202241 của Nguyễn Văn T; 01 điện thoại di động hiệu Xiao bên trong có sim số 0346.960828 của Trương Phước Kh; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu hồng bên trong có sim số 0779.432033 của Nguyễn Văn T. Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp do không liên quan đến hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử không xét.

- Đối với số tiền 7.100.000 đồng tạm giữ của bị cáo N. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định số tiền này là của chị Lê Thị H gửi bị cáo để trả nợ cho bà Võ Thị

Quý nên Cơ quan điều tra trả lại cho chị Hoa là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xét.

- Đối với bà Võ Thị Quý, việc N tàng trữ ma túy tại nhà và sang chiết để bán lại cho các đối tượng; bà Quý không biết nên không có cơ sở xử lý là phù hợp.

- Đối với các đối tượng Nguyễn Phước Đức, Võ Văn Tiến, Tống Phước Linh Sơn (Sơn Liêu), Nguyễn Văn Sơn (Sơn Kéo); Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được các đối tượng trên ở đâu nên sẽ tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau là có căn cứ.

- Đối với đối tượng tên Hải và Huệ do không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có cơ sở để điều tra xử lý là phù hợp.

- Đối với người thanh niên ở xã Điện Thọ đã nhiều lần bán ma túy cho bị cáo N (*bị cáo khai liên lạc qua nhiều số điện thoại khác nhau, không biết họ tên đầy đủ và nơi cư trú*); qua điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có cơ sở xử lý.

- Đối với các đối tượng Trần Anh V, Nguyễn Văn T, Trương Phước Kh, Nguyễn Văn T có hành vi mua ma túy của của các bị cáo để sử dụng; Cơ quan Cảnh sát điều tra chuyển hồ sơ đến Công an thị xã Điện Bàn xử lý là đúng pháp luật.

- Đối với Đặng Bá Nsau khi mua ma túy của Võ Văn N, Đặng Bá Nđã tổ chức cho các đối tượng khác sử dụng và Đặng Bá Nđã bị xử lý trong một vụ án khác nên không đề cập đến.

- Đối với Phạm Hồng R ban đầu khi Trần Anh V rủ R đi, R không biết chở Vinh đi mua ma túy, sau khi mua được ma túy R về nhà mình không sử dụng ma túy chung với Trần Anh V nên không xử lý là có căn cứ.

[7] *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 đoạn ống hút màu xanh sọc trắng dài 5cm được kít hai đầu bên trong là ma túy, loại Methamphetamine; 01 túi ni lông trong suốt kích thước 5x8,5cm trên miệng có viền màu đỏ, bên trong là ma túy, loại Methamphetamine; 02 túi ni lông trong suốt kích thước 5x8,5cm trên miệng có viền màu đỏ, bên trong là ma túy, loại Methamphetamine, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 chai nhựa có gắn ống hút, 01 nõ thủy tinh bên trong là ma túy, loại Methamphetamine tất cả bỏ vào phong bì niêm phong số 1175/KL-KTHS của Phân viện KHHS tại thành phố Đà Nẵng còn lại sau giám định. 11 ống hút nhựa màu xanh sọc trắng dài 21cm; 02 ống hút nhựa màu vàng sọc trắng dài 21cm; 02 ống hút nhựa màu vàng sọc trắng dài 13cm; 01 kéo bằng kim loại màu trắng; 01 nhíp bằng kim loại màu trắng; 01 kẹp bằng kim loại màu trắng; 01 quẹt gas màu xanh bên trong có gắn 01 ống thủy tinh; 02 thẻ sim số 0935.501516, 0905.683250.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước các phương tiện dùng vào việc phạm tội gồm: 02 điện thoại di động hiện Oppo 5S và Iphone 6 màu xám, 01 xe mô tô BKS 92K4 – 9939.

- Truy thu số tiền: 1.250.000 đồng do bị cáo N 05 lần bán trái phép chất ma túy mà có và số tiền Lê Văn Đ giúp Võ Văn N06 lần bán trái phép chất ma túy thu lợi bất chính 1.500.000 đồng (trong đó, Đ hưởng lợi 300.000 đồng, N hưởng lợi 1.200.000 đồng). Tổng truy thu của bị cáo N số tiền là 2.450.000 đồng và bị cáo Đ 300.000 đồng để sung Ngân sách Nhà nước.

[8] *Về án phí*: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Các bị cáo Võ Văn N, Lê Văn Đ phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

1. Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Xử phạt: Bị cáo Võ Văn N08 (Tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (ngày 11/6/2023).

2. Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Xử phạt: Bị cáo Lê Văn Đ 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (ngày 11/6/2023).

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên:

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 02 điện thoại di động hiện Oppo 5S và Iphone 6 màu xám, 01 xe mô tô BKS 92K4 – 9939.

- Truy thu của bị cáo Võ Văn N số tiền 2.450.000 (*Hai triệu bốn trăm năm mươi nghìn*) đồng và bị cáo Lê Văn Đ số tiền 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng để sung Ngân sách Nhà nước.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 1175/KL-KTHS của Phân viện KHHS tại thành phố Đà Nẵng còn lại sau giám định; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 chai nhựa, trên nắp có gắn ống hút; 11 ống hút nhựa màu xanh sọc trắng dài 21cm; 02 ống hút nhựa màu vàng sọc trắng dài 21cm; 02 ống hút nhựa màu vàng sọc trắng dài 13cm; 01 kéo bằng kim loại màu trắng; 01 nhíp bằng kim loại màu trắng; 01 kẹp bằng kim loại màu trắng; 01 quẹt gas màu xanh bên trong có gắn 01 ống thủy tinh; 02 thẻ sim số 0935.501516, 0905.683250.

(Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn theo biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 06/11/2023).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội; buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (28/11/2023). Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND thị xã Điện Bàn;
- Chi cục THADS Điện Bàn;
- Văn phòng Công an thị xã Điện Bàn;
- Cơ quan CSĐT CA thị xã Điện Bàn;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Bị cáo, người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Võ Văn Thế

